

CÔNG TY CPXD ĐIỆN VNECO2

Số : 107 / VNECO2/TCKT

V/v: Giải trình số liệu chênh lệch BCTC sáu tháng đầu năm 2018 trước và sau soát xét

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

\*\*\*\*\*

Vinh, ngày 14 tháng 08 năm 2018

**Kính gửi:** - Ủy ban chứng khoán Nhà nước.  
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

1. Tên tổ chức niêm yết: Công ty Cổ phần xây dựng điện VNECO2
2. Tên giao dịch: Công ty Cổ phần xây dựng điện VNECO2.
3. Mã Chứng khoán: VE2
4. Địa chỉ trụ sở chính: Số 13 – Mai Hắc Đế – TP Vinh – Tỉnh Nghệ An
5. Điện thoại: 0383 842195                      Fax: 0383 840 944
6. Website: <http://www.VNECO2.com.vn>
7. Sàn giao dịch: Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Căn cứ vào báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2018 chưa được soát xét và báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2018 của công ty CPXD Điện VNECO2 đã được soát xét bởi công ty TNHH Kiểm Toán và tư vấn RSM Việt Nam.

Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO2 giải trình về việc chênh lệch giữa BCTC 6 tháng đầu năm 2018 trước và sau soát xét chủ yếu do những nguyên nhân sau:

**I. Về tài sản:** Tổng tài sản giảm **16.746.981** đồng của BCTC 6 tháng đầu năm 2018 chưa soát xét so với sau soát xét là do:

- Xử lý khoản dự phòng ngắn hạn khó đòi do không có đối tượng.
- Hoạch toán bổ sung thuế TNCN tạm tính 6 tháng đầu năm cho người lao động.
- Phân loại lại khoản chi phí trả trước ngắn hạn và dài hạn đồng thời phân bổ vào chi phí các khoản theo đúng quy định.

**II. Về nguồn vốn:** Tổng nguồn vốn giảm **16.746.981** đồng của BCTC 6 tháng đầu năm 2018 chưa soát xét so với sau soát xét là do:

- Tăng phần thuế TN Cá nhân tạm tính 6 tháng đầu năm.
- Phân loại lại khoản nhận tiền đặt cọc thuê kho dài hạn.
- Giảm lợi nhuận chưa phân phối trong kỳ do các yếu tố trên.

**III. Về kết quả sản xuất kinh doanh:** Kết quả kinh doanh giảm **18.123.440** đồng của BCTC 6 tháng đầu năm 2018 chưa soát xét so với sau soát xét là do:

- Tăng giá vốn do tăng chi phí khoản hoạch toán nhằm của kế toán.
- Tăng chi phí quản lý phần các dụng cụ quản lý được phân bổ lại theo quy định.

**IV. Về bảng lưu chuyển tiền tệ:**

Kiểm toán phân loại lại các khoản theo đúng quy định



Số liệu cụ thể như sau:

CHỈ TIÊU THAY ĐỔI CHỦ YÊU	30/06/2018 CHƯA KIỂM TOÁN	30/06/2018 ĐÃ KIỂM TOÁN	CHÊNH LỆCH
<b>I. Tài sản</b>	<b>33,593,620,644</b>	<b>33,576,873,663</b>	<b>(16,746,981)</b>
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	(916,897,194)	(871,173,464)	45,723,730
Tài sản thiểu chờ xử lý	45,723,730		(45,723,730)
Phải thu ngắn hạn khác	3,834,245,281	3,835,249,840	1,004,559
Chi phí trả trước ngắn hạn	206,491,991	164,603,336	(41,888,655)
Chi phí trả trước dài hạn		24,137,115	24,137,115
<b>II. Nguồn Vốn</b>	<b>33,593,620,644</b>	<b>33,576,873,663</b>	<b>(16,746,981)</b>
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	171,720,411	173,096,870	1,376,459
Phải trả ngắn hạn khác	1,470,281,768	1,320,281,768	(150,000,000)
Phải trả dài hạn khác		150,000,000	150,000,000
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	-379,923,735	-398,047,175	(18,123,440)
<b>III. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh</b>			
Giá vốn hàng bán	6,421,341,580	6,421,713,480	371,900
Chi phí quản lý doanh nghiệp	1,082,558,915	1,100,310,455	17,751,540
Lợi nhuận sau thuế tndn	-379,923,735	-398,047,175	(18,123,440)
<b>IV. Lưu chuyển tiền tệ</b>	<b>6,582,421,221</b>	<b>6,582,421,221</b>	

Kính trình UBCK nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội và các nhà đầu tư biết.

**Trân trọng!**

**Nơi nhận :**

- Như trên.
- Lưu VNECO2

**Công ty CP xây dựng điện VNECO2**



**MẠNH XUÂN KỲ**